

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2018/HS-PT

Ngày: 15-3-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Uyên Thy

2. Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/HSPT/TLPT-HS ngày 24/01/2018 đối với bị cáo Huỳnh Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 257/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo: **Huỳnh Ngọc T**; sinh năm 1979 tại tỉnh Quảng Nam; thường trú: tổ A, phường Hòa X, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở: Tôn D, Phường B, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: quản lý quán bar; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn N và bà: Trang Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ 06/8/2017 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Ngọc T là nhân viên quản lý quán bar đường Lý Tự U, phường Bến E, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Do muốn lôi kéo khách đến quán

bar chơi nên vào khoảng 20 giờ ngày 05/8/2017, Tú đã mua 69 viên thuốc lắc hình tròn màu xanh, một mặt có khắc chữ “LV”; 38 viên thuốc lắc màu xanh nhạt có khắc hình vương miện và 11 gói nylon chứa ma túy khay với giá 15.000.000 đồng của một đối tượng tên G (không rõ lai lịch) để dành chiêu đãi khách đến quán bar chơi. Sau khi mua được ma túy, T cất tất cả số ma túy này vào túi quần phía trước bên trái. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi T đang đứng trước quầy bar Lý Tự U, Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị tổ tuần tra của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh đang đi tuần tra nhìn thấy khả nghi nên yêu cầu Tú về Công an phường Bến E kiểm tra. Tại đây qua kiểm tra đã phát hiện và thu giữ số ma túy trên nên bàn giao vật chứng cho Công an phường Bến E lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 257/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân Quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội:

Xử phạt: Huỳnh Ngọc T 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2017.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/12/2017 bị cáo Huỳnh Ngọc T làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc T là hợp pháp đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Đ, Kiểm sát viên, các quyết định của bản án sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện hợp pháp.

[2] Vào khoảng 20 giờ ngày 05/8/2017, Huỳnh Ngọc T đã mua 69 viên thuốc lắc hình tròn màu xanh, một mặt có khắc chữ “LV”; 38 viên thuốc lắc màu xanh nhạt có khắc hình vương miện và 11 gói nylon chứa ma túy cho khách quen của quán bar đến sử dụng để đạt doanh số. Theo Kết luận giám định số 1358/KLGĐ-H ngày 22/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 69 viên nén hình tròn màu xanh, một mặt có khắc chữ “LV” trong gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 22,4900g loại MDMA.

- 38 viên nén màu xanh nhạt có khắc hình vương miện trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 12,1736g loại MDMA.

- Tinh thể màu trắng trong 11 gói nylon (để trong 01 gói nylon) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,0619g loại Ketamine.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội.

Bị cáo Huỳnh Ngọc T tàng trữ tổng khối lượng là 42,7255g ma túy ở thể rắn nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để xử phạt bị cáo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ của Huỳnh Ngọc T như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng các điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018 để xem xét đối với bị cáo Huỳnh Ngọc T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Huỳnh Ngọc T xuất trình biên lai người nhà bị cáo đã nộp số tiền 10.200.000 đồng hình phạt bổ sung, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha của bị cáo đang điều trị bệnh nan y có kèm hồ sơ kèm theo. Hội đồng xét xử xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giữ nguyên mức án đã tuyên đối với Huỳnh Ngọc T là không phù hợp. Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tú, sửa một phần bản án sơ thẩm và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giữ nguyên mức hình phạt đối với Huỳnh Ngọc T; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T.

[5] Bị cáo Huỳnh Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc T; sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố Huỳnh Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 7; điểm l khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt: **Huỳnh Ngọc T** 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2017.

Ghi nhận bị cáo Huỳnh Ngọc T đã nộp 10.200.000 đồng (Theo Biên lai thu tiền số AB/2011/03176 ngày 06/3/2018 của Cục Thị hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

*Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: bị cáo Huỳnh Ngọc T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (2)
- VKSND Quận Đ; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA Quận Đ; (1)
- TAND Quận Đ; (1)
- Công an Quận Đ; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, tòa hình sự, hồ sơ (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình